

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày 27-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tiến Danh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Phúc;
2. Ông Lê Văn Rễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiều - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Minh T (tên gọi khác: M), sinh ngày 10/02/1991 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp X, xã Y, huyện Z, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Th (chết); vợ: chị Trương Thị Thu Tr, con: có 01 người; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 10/4/2009, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong ngày 12/9/2009; ngày 06/7/2018, bị Công an xã Nhơn Nghĩa, huyện Phong Điền xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.200.000 đồng về hành vi “Sử dụng công cụ kích điện để khai thác thủy sản”; ngày 13/9/2018, bị Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Z, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.200.000 đồng về hành vi “Hủy hoại tài sản của người khác”. Bị cáo bị tạm giam từ ngày **21/02/2023** cho đến nay. “*có mặt*”

2. Nguyễn Bé T1, sinh ngày 01/01/1985 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Số 444A, khu vực X1, phường Y1, quận Z1, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Lê Thị N; vợ con: chưa có; tiền án: Ngày 02/7/2007, bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 05/3/2012, bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; ngày 23/11/2015, bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c, e khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 29/9/2021; tiền sự: không có. Bị cáo bị tạm giam từ ngày **19/02/2023** cho đến nay. “*có mặt*”

Bị hại: Công ty cổ phần yến sào HY.

Địa chỉ: Ấp X2, xã Y2, huyện Z2, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Tấn T2, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T2 là bà Đặng Thị H, chức vụ: Phó Giám đốc. Địa chỉ: Số 12/61, đường X3, phường Y3, thành phố Z3, tỉnh Lâm Đồng. “*có mặt*”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 25/01/2023, tại ấp P, xã Q, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, nhân viên Công ty yến sào HY phát hiện có 02 đối tượng đột nhập vào nhà nuôi chim yến số 12A lấy trộm tổ yến nên trình báo Công an đến hiện trường thì đối T1 lạng lách thoát để lại hiện trường các vật chứng gồm: xe mô tô biển số 69T1-13xx, 01 cục sạc điện thoại hiệu Oppo, 02 đoạn thanh kim loại có một đầu nhọn, 01 ống tuýp bằng kim loại, 01 máy khoan sử dụng pin, 01 cây kiềm, 01 đèn pin cùng một số vật chứng khác liên quan.

Qua điều tra, xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu đã xác định 02 đối tượng trên là Nguyễn Minh T, Nguyễn Bé T1. Đến ngày 19/02/2023 và ngày 21/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu đã bắt giữ Nguyễn Bé T1 và Nguyễn Minh T.

Quá trình điều tra, T, T1 khai nhận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/01/2023, T chuẩn bị công cụ, phương tiện, bàn bạc rủ T1 đi đến địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh

Tây Ninh tìm nhà nuôi chim yến ở các khu vực vắng người, không ai trông coi để trộm cắp tổ yến đem đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, T1 đồng ý. T chuẩn bị công cụ gồm: Máy khoan tường sử dụng bằng pin, xà beng, ống tuýp sắt, kiềm, cây sắt đục tường, đèn pin, cây bay kim loại chuyên dụng dùng để thu hoạch yến, bịch nylon, ba lô. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 69T1-13xx chở T1 từ khu vực ngã 3 Trung Lương thuộc thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang khi đi đến khu vực huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì T điều khiển xe mô tô chở T1 đi trên nhiều tuyến đường để khảo sát thì phát hiện nhà nuôi chim yến số 12A thuộc ấp P, xã Q, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không ai trông coi. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T cất giấu xe mô tô biển số 69T1-13xx trong bụi cây cách nhà nuôi chim yến số 12A khoảng 50 mét, T dùng kiềm bẻ hàng rào kẽm gai vào bên trong khuôn viên nhà yến, T đứng canh giới cho T1 đột nhập vào bên trong nhà yến lấy trộm 100 tổ yến. Lúc này, T phát hiện có lực lượng Công an đến nên gọi điện thoại thông báo cho T1 chui ra ngoài cùng nhau bỏ trốn, trên đường đi T1 ném lại bịch nylon chứa 100 tổ yến vừa trộm được tại khu vực vườn dừa thuộc ấp P, xã Q, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Sáng ngày 26/01/2023, T, T1 thuê xe ô tô về thành phố Cần Thơ trốn đến khi bị bắt.

Ngoài ra, căn cứ vào lời khai người bị hại, Cơ quan điều tra T2 hành làm rõ thì T và T1 còn thừa nhận đã thực hiện 03 vụ trộm tổ yến khác tại địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/01/2023, T mang theo công cụ, bàn bạc và điều khiển xe mô tô biển số 69T1-13xx chở T1 đến địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để tìm nhà nuôi chim yến lấy trộm tổ yến bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi đi đến khu vực ấp P1, xã Q1, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện nhà nuôi chim yến số 9 không ai trông coi. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi đục vách tường xong, T đứng bên ngoài canh giới cho T1 đột nhập vào bên trong, T1 dùng tay bẻ Camera, dùng bay kim loại lấy trộm 1.165 tổ yến. Sau khi trộm xong, T điều khiển xe mô tô chở T1 về nhà trọ của bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961 cất giấu xe mô tô và thuê xe ô tô dịch vụ 7 chỗ của ông Kiều Văn E, sinh năm 1978 cùng ngụ ấp A, xã B, huyện Cần Đước, tỉnh Long An chở đến cửa hàng yến sào “Thanh T4” do ông Trần Thanh T4, sinh năm 1980, ngụ số 97/5 đường W, khóm Y, phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu làm chủ, T bán tổ yến được số tiền 81.900.000 đồng, T chia cho T1 số tiền 31.500.000 đồng tiêu xài cá nhân hết, còn lại số tiền 50.400.000 đồng T chi trả tiền thuê xe và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 2: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/01/2023, T mang theo công cụ, bàn bạc và điều khiển xe mô tô biển số 69T1-13xx chở T1 đến địa bàn huyện Bến

Cầu, tỉnh Tây Ninh để tìm nhà nuôi chim yến lấy trộm tổ yến bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi đi đến khu vực ấp P2, xã Q2, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện nhà nuôi chim yến số 8 không ai trông coi. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi đục vách Tlờng nhà nuôi chim yến xong, T đứng bên ngoài cánh giới, T1 đột nhập vào bên trong, dùng tay bẻ camera, dùng bay kim loại lấy trộm 578 tổ yến bỏ vào bịch nylon. Sau đó, mang tổ yến vừa trộm được đến cửa hàng yến sào “Thanh T4” do ông Trần Thanh T4 làm chủ bán được số tiền 55.900.000 đồng, T chia cho T1 số tiền 19.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết, còn lại số tiền 36.900.000 đồng T chi trả tiền thuê xe và tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 3: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 23/01/2023, T mang theo công cụ, bàn bạc và điều khiển xe mô tô biển số 69T1-13xx chở T1 đến địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để tìm nhà nuôi chim yến lấy trộm tổ yến bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Khi đi đến khu vực ấp P2, xã Q2, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện nhà nuôi chim yến số 7 không ai trông coi. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi đục vách tường nhà nuôi chim yến xong, T đứng bên ngoài cánh giới, T1 đột nhập vào bên trong, dùng tay bẻ camera, dùng bay kim loại lấy trộm 336 tổ yến bỏ vào bịch nylon. Sau đó, mang tổ yến vừa trộm được đến cửa hàng yến sào “Thanh T4” do ông Trần Thanh T4 làm chủ bán được số tiền 48.100.000 đồng, T chia cho T1 số tiền 16.000.000 đồng tiêu xài cá nhân hết, còn lại số tiền 32.100.000 đồng T chi trả tiền thuê xe và tiêu xài cá nhân hết 18.100.000 đồng, còn lại số tiền 14.000.000 đồng khi bị Công an huyện Bến Cầu bắt thu giữ.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTTTHS ngày 03/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 1.165 tổ yến thô chưa qua sơ chế Tlờng đương 10,5 kg bị mất trộm ngày 19/01/2023; 578 tổ yến thô chưa qua sơ chế Tlờng đương 5,25 kg bị mất trộm ngày 21/01/2023; 336 tổ yến thô chưa qua sơ chế Tlờng đương 3,05 kg bị mất trộm ngày 23/01/2023; 100 tổ yến thô chưa qua sơ chế Tlờng đương 0,90 kg bị mất trộm ngày 25/01/2023. Tổng cộng 2.179 tổ yến chưa qua sơ chế (tài sản không thu hồi được) Tlờng đương 19,7 kg tại thời điểm các ngày 19, 21, 23, 25/01/2023, tổng trị giá 354.600.000 đồng.

Kết luận giám định số 410/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Chiếc xe mô tô YAMAHA Jupiter, sơn màu xám, số khung: RLCJ5VT 104Y065913, số máy: 5VT1-65913 không bị đục xóa.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/01/2023:
- + 01 Ba lô màu đen, hiệu AOKING, đã qua sử dụng.

- + 01 Máy khoan tay có lắp sẵn đầu khoan, hiệu MAKITA (72V.(Max)* .0450/0 - 1700r/min, 10mm kích thước (16,5 x 19,5 x 4,3) cm, đã qua sử dụng.
- + 04 Cục pin, hiệu LITHIUMIONN72V, kích thước (9,8 x 6,4 x 3,8), đã qua sử dụng.
- + 01 Ống kim loại dài 46,2cm, rộng 2,8cm, đã qua sử dụng.
- + 02 Thanh kim loại, 01 đầu nhọn (đục), mỗi thanh có kích thước (4,8 x 2,5) cm.
- + 01 Dây sạc màu đen trên đầu cọc sạc có chữ hiệu MAKITA, đã qua sử dụng.
- + 01 Dây sạc màu trắng, được cắm vào cọc sạc màu trắng hiệu OPPO trên cọc sạc có dán tem bảo hành Hùng Phát, đã qua sử dụng.
- + 01 Đầu khoan kim loại kích thước (11,3 x 0,5) cm, đã qua sử dụng.
- + 01 Cây kiểm bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng.
- + 03 Đôi găng tay vải màu đen, đã qua sử dụng.
- + 02 Cái khẩu trang y tế màu xanh.
- + 01 Cuộn băng keo màu đen.
- + 01 Vỏ thuốc lá hiệu Jes trắng.
- + 01 Bộc nhựa màu hồng.
- + 02 Chai nước suối Mountais Water, sản xuất tại cơ sở Thủy Tiên, địa chỉ: 227 Kinh Xáng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.
- + 01 Chai thuốc mũi màu trắng hiệu SoFel, đã qua sử dụng.
- + 01 Quần cụt Jean màu xanh, đã qua sử dụng.
- + 01 Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám bạc, gắn biển số 69T1-13xx, số máy: VT1-65913, số khung: CJ5VT104Y065913, đã qua sử dụng. Công an huyện Bến Cầu đã chuyển 01 xe mô tô số máy: VT1-65913, số khung: CJ5VT104Y065913, nhãn hiệu Yamaha, loại Jupiter, màu xám bạc cho Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Hiện tại, còn lại 01 Biển số 69T1-13xx, đã qua sử dụng.
- + 01 Cái nón kết màu trắng hiệu Levis, đã qua sử dụng.
- + 01 Cái nón kết màu xanh, đã qua sử dụng.
- + 02 Cái nón bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng.
- + 01 Hộp màu đen bên trong có chứa 01 mắt kính, đã qua sử dụng.
- + 03 Vỏ chai nước suối hiệu Number 1, loại 500ml.
- + 02 Vỏ thuốc lá hiệu Jes màu trắng.
- + 01 Cái bộc màu hồng, đã qua sử dụng.

- + 01 Vỏ bánh in nhân sầu riêng Hưng Thành, đã qua sử dụng.
- + 01 Cái bọc màu vàng bên trong có chứa gồm: 01 cái quần vải màu đen, 01 cái áo sơ mi màu đen, 01 cái áo khoác Jean màu xanh.
- + 01 Cái bọc ni lông màu đen bên trong có chứa gồm: 01 cái bay kim loại gỗ kích thước (24,4 x 5,8 x 2,3) cm, 01 chai nước suối hiệu Number 1, loại 500ml, 01 cây đèn pin màu đen, đã qua sử dụng.
- Biên bản bắt bị can để tạm giam ngày 21/02/2023 (Nguyễn Minh T):
 - + 01 Áo thun ngắn tay màu trắng.
 - + 01 Áo thun ngắn tay màu đỏ.
 - + 01 Quần Jeans màu xanh.
 - + 01 Quần Jeans màu đen.
 - + 01 Đôi dép quai kẹp màu đen.
- + 01 Điện thoại di động hiệu Nokia loại 105 màu xanh, sê ri 1: 357723113591818, sê ri 2: 357723113591826, sim 1: 0702.842.175; sim 2: 0789.523.yyy, đã qua sử dụng.
- + 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, số máy MNR12LL/A, số sê ri: C393C615HG, số IMEL: 35912807624873, số sim: 0939.347.zzz, đã qua sử dụng.
- Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử ngày 21/02/2023 (Nguyễn Minh T): Tiền Việt Nam: 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.
- Biên bản bắt bị can để tạm giam ngày 19/02/2023 (Nguyễn Bé T1):
 - + 01 Áo sơ mi dài tay màu xám đen.
- + 01 Điện thoại di động hiệu Nokia loại 216 màu đen, sê ri 1: 354491091365992, số sê ri 2: 354491093865999, số sim: 0398.871.www, đã qua sử dụng.
- Khám xét nhà ngày 19/02/2023 (Nguyễn Bé T1):
 - + 01 Áo khoác Jeans màu xám đen dài tay.
 - + 01 Áo sơ mi dài tay màu đen có in hình hoa văn.
 - + 01 Quần Jeans nam màu xám trắng.
 - + 01 Quần Jeans nam màu xanh.
- Trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần yến sào HY yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Bé T1 bồi thường số tiền 354.600.000 đồng, các bị cáo chưa bồi thường.
- Nguyễn Minh T và Nguyễn Bé T1 không có tài sản nên không kê biên.
- Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Bé T1 đã khai nhận hành

vi phạm tội của mình, vật chứng bị thu giữ như nội dung bản Cáo T đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Công ty cổ phần yến sào HY - bà Đặng Thị H trình bày: Ngày 24/01/2023, bà H có nghe nhân viên công ty báo các nhà yến của công ty tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bị trộm nên có báo Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để giải quyết. Ngày 25/01/2023, bà H có chứng kiến cơ quan chức năng thu thập dấu vết các tổ yến đã bị thu hoạch tại 03 nhà yến của công ty, tổng cộng xác định số tổ yến bị mất trộm là 2.079 tổ yến. Tới ngày 25/01/2023, tại nhà yến của công ty tiếp tục bị mất trộm 100 tổ yến. Tổng cộng số lượng tổ yến bị mất trộm là 2.179 tổ yến.

- Về trách nhiệm hình sự: bà H đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: bà H yêu cầu các bị cáo cùng có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 354.600.000 đồng theo kết quả định giá, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 58/CT-VKSBC ngày 31 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Bé T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo T và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bé T1 từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 354.600.000 đồng cho Công ty cổ phần yến sào HY.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo T và T1 thống nhất với bản luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa. Bà H không có ý kiến

tranh luận.

Bị cáo T và T1 nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn về hành vi của mình, xin lỗi đại diện công ty và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Nguyễn Minh T chuẩn bị công cụ, phương tiện và rủ rê bị cáo Nguyễn Bé T1 đi đến địa bàn huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tìm nhà nuôi chim yến không ai trông coi để trộm cắp tổ yến đem đi bán lấy tiền chia nhau. Các bị cáo đã thực hiện 04 vụ trộm:

Vụ trộm thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19/01/2023, tại nhà nuôi chim yến số 9 của Công ty yến sào HY tại khu vực ấp P1, xã Q1, huyện Bến Cầu, bị cáo T đứng bên ngoài cảnh giới cho bị cáo T1 đột nhập vào bên trong lấy trộm 1.165 tổ yến, chưa qua sơ chế. Bị cáo T bán được 81.900.000 đồng, chia cho bị cáo T1 31.500.000 đồng, còn 50.400.000 đồng giữ lại.

Vụ trộm thứ hai: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 21/01/2023, tại nhà nuôi chim yến số 8 của Công ty yến sào HY tại khu vực ấp P2, xã Q2, huyện Bến Cầu, bị cáo T đứng bên ngoài cảnh giới cho bị cáo T1 đột nhập vào bên trong lấy trộm 578 tổ yến, chưa qua sơ chế. Bị cáo T bán được 55.900.000 đồng, chia cho bị cáo T1 19.000.000 đồng, còn 36.900.000 đồng giữ lại.

Vụ trộm thứ ba: Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 23/01/2023, tại nhà nuôi chim yến số 7 của Công ty yến sào HY tại khu vực ấp P2, xã Q2, huyện Bến Cầu, bị cáo T đứng bên ngoài cảnh giới cho bị cáo T1 đột nhập vào bên trong lấy trộm 336 tổ yến, chưa qua sơ chế. Bị cáo T bán được 48.100.000 đồng, chia cho bị cáo T1 16.000.000 đồng, còn 32.100.000 đồng giữ lại.

Vụ trộm thứ T1: Vào khoảng 21 giờ 10 phút ngày 25/01/2023, tại nhà nuôi chim yến số 12A của Công ty yến sào HY tại khu vực ấp P, xã Q, huyện Bến Cầu, bị cáo T đứng bên ngoài cánh giới cho bị cáo T1 đột nhập vào bên trong lấy trộm 100 tổ yến, chưa qua sơ chế. Khi bị phát hiện, bị cáo T điện thoại báo cho bị cáo T1 chui ra ngoài cùng nhau bỏ trốn, trên đường đi bị cáo T1 ném lại bịch nylon chứa 100 tổ yến vừa trộm và để lại hiện trường các vật chứng như Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/01/2023.

Tại kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTTTHS ngày 03/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: tổng cộng 2.179 tổ yến chưa qua sơ chế T1ong đương 19,7 kg tại thời điểm các ngày 19, 21, 23, 25/01/2023, tổng trị giá 354.600.000 đồng. Các bị cáo thống nhất, không có ý kiến.

Lời khai của bị cáo T và T1 phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các chứng cứ, tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Bé T1 đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền một cách nhanh chóng để phục vụ cho tiêu xài của bản thân mà không cần phải bỏ mồ hôi công sức, các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo cùng thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội, có sự câu kết chặt chẽ, cụ thể bị cáo T chủ mưu, chuẩn bị công cụ phạm tội, rủ rê, canh gác và trực tiếp tiêu thụ tài sản trộm cắp có được; còn bị cáo T1 trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo T1.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội có tổ chức và phạm tội 02 lần trở lên, là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm a, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T1 đã bị kết án với tình tiết tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là tình tiết giảm nhẹ, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân:

- Bị cáo T có nhân thân xấu, cụ thể: bị cáo có một lần bị xử lý hình sự, không có tiền án do phạm tội chưa thành niên; hai lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đã được xóa tiền sự nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học nên cần xem xét khi lượng hình.

- Bị cáo T1 có nhân thân xấu, cụ thể: bị cáo có ba lần bị xử lý hình sự, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học nên cần xem xét khi lượng hình.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Bởi lẽ các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

[7] Đối với ông Trần Thanh T4 kinh doanh thu mua tổ yến thô có giấy phép kinh doanh, việc thu mua tổ yến thô T4 không biết là tài sản do bị cáo T trộm cắp mà có nên không xử lý.

[8] Đối với ông Kiều Văn E được bị cáo T thuê xe, không biết việc bị cáo T và T1 trộm cắp tài sản và mang tổ yến trộm được đi tiêu thụ nên không xử lý.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo qui định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo T và T1 có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo T và T1 tại phiên tòa cho thấy các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty cổ phần yến sào HY yêu cầu

bị cáo T và T1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 354.600.000 đồng. Bị cáo T và T1 chấp nhận bồi thường cho Công ty cổ phần yến sào HY, mỗi bị cáo tự nguyện chịu $\frac{1}{2}$ và đại diện công ty thống nhất ý kiến các bị cáo nên ghi nhận. Buộc bị cáo T và T1 có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Công ty cổ phần yến sào HY số tiền 354.600.000 đồng, trong đó mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 177.300.000 đồng.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) ba lô màu đen, hiệu AOKING, đã qua sử dụng; 01 (một) máy khoan tay có lắp sẵn đầu khoan, hiệu MAKITA (72V.(Max)* .0450/0 - 1700r/min, 10mm kích thước (16,5 x 19,5 x 4,3) cm, đã qua sử dụng; 04 (bốn) cục pin, hiệu LITHIUMIONN72V, kích thước (9,8 x 6,4 x 3,8), đã qua sử dụng; 01 (một) ống kim loại dài 46,2cm, rộng 2,8cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) thanh kim loại, 01 đầu nhọn (đục), mỗi thanh có kích thước (4,8 x 2,5) cm; 01 (một) dây sạc màu đen trên đầu cọc sạc có chữ hiệu MAKITA, đã qua sử dụng; 01 (một) dây sạc màu trắng, được cắm vào cọc sạc màu trắng hiệu OPPO trên cọc sạc có dán tem bảo hành Hùng Phát, đã qua sử dụng; 01 (một) đầu khoan kim loại kích thước (11,3 x 0,5) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kiềm bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng; 03 (ba) đôi găng tay vải màu đen, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái khẩu trang y tế màu xanh; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; **01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Jes trắng**; 01 (một) bọc nhựa màu hồng; 02 (hai) chai nước suối Mountais Water, sản xuất tại cơ sở Thủy Tiên, địa chỉ: 227 Kinh Xáng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; 01 (một) chai thuốc mũi màu trắng hiệu SoFel, đã qua sử dụng; 01 (một) quần cụt Jean màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cái nón kết màu trắng hiệu Levis, đã qua sử dụng; 01 (một) cái nón kết màu xanh, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái nón bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp màu đen bên trong có chứa 01 mắt kính, đã qua sử dụng; 03 (ba) vỏ chai nước suối hiệu Number 1, loại 500ml; **02 (hai) vỏ thuốc lá hiệu Jes màu trắng**; 01 (một) cái bọc màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bánh in nhân sầu riêng Hưng Thành, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bọc màu vàng bên trong có chứa gồm: 01 cái quần vải màu đen, 01 cái áo sơ mi màu đen, 01 cái áo khoác Jean màu xanh; 01 (một) cái bọc ni lon màu đen bên trong có chứa gồm: 01 cái bay kim loại gỗ kích thước (24,4 x 5,8 x 2,3) cm, 01 chai nước suối hiệu Number 1, loại 500ml, 01 cây đèn pin màu đen, đã qua sử dụng là những vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) biển số 69T1-13xx là biển số giả và tang vật của vụ án

nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen có in hình hoa văn; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đỏ; 01 (một) quần Jeans màu xanh; 01 (một) quần Jeans màu đen; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xám đen, 01 (một) áo khoác Jeans màu xám đen dài tay; 01 (một) quần Jeans nam màu xám trắng; 01 (một) quần Jeans nam màu xanh là vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, số máy MNR12LL/A, số sê ri: C393C615HG, số IMEL: 35912807624873, số sim: 0939.347.zzz, đã qua sử dụng là của bị cáo T liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại 216 màu đen, sê ri 1: 354491091365992, số sê ri 2: 354491093865999, số sim: 0398.871.www, đã qua sử dụng là của bị cáo T1 liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại 105 màu xanh, sê ri 1: 357723113591818, sê ri 2: 357723113591826, sim 1: 0702.842.175; sim 2: 0789.523.yyy, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo T;

- Đối với số tiền Việt Nam: 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng là số tiền bị cáo T nộp lại do bán các tổ yến có được. Do bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho công ty nên trả lại cho bị cáo, tuy nhiên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[12] Về án phí: Bị cáo T và bị cáo T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm đối với số tiền mỗi bị cáo phải bồi thường là 177.300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh T (tên gọi khác: M) và Nguyễn Bé T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Minh T (M) 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 21 tháng 02 năm 2023.

1.2. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a, h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Bé T1 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 02 năm 2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ 587, 589 của Bộ luật Dân sự và Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh T và bị cáo Nguyễn Bé T1 cùng có nghĩa vụ liên đới bồi tH số tiền 354.600.000 đồng cho Công ty cổ phần yến sào HY, trong đó mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 177.300.000 (một trăm bảy mươi bảy triệu ba trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày Công ty cổ phần yến sào HY có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Minh T, bị cáo Nguyễn Bé T1 chưa thanh toán số tiền nêu trên thì bị cáo T, bị cáo T1 còn phải chịu số tiền lãi trên số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thanh toán xong.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) ba lô màu đen, hiệu AOKING, đã qua sử dụng; 01 (một) máy khoan tay có lắp sẵn đầu khoan, hiệu MAKITA (72V.(Max)* .0450/0 - 1700r/min, 10mm kích thước (16,5 x 19,5 x 4,3) cm, đã qua sử dụng; 04 (bốn) cục pin, hiệu LITHIUMIONN72V, kích thước (9,8 x 6,4 x 3,8), đã qua sử dụng; 01 (một) ống kim loại dài 46,2cm, rộng 2,8cm, đã qua sử dụng; 02 (hai) thanh kim loại, 01 đầu nhọn (đục), mỗi thanh có kích thước (4,8 x 2,5) cm; 01 (một) dây sạc màu đen trên đầu cọc sạc có chữ hiệu MAKITA, đã qua sử dụng; 01 (một) dây sạc màu trắng, được cắm vào cọc sạc màu trắng hiệu OPPO trên cọc sạc có dán tem bảo hành Hùng Phát, đã qua sử dụng; 01 (một) đầu khoan kim loại kích thước (11,3 x 0,5) cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cây kiểm bằng kim loại màu đen, đã qua sử dụng; 03 (ba) đôi găng tay vải màu đen, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái khẩu trang y tế màu xanh; 01 (một) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Jes trắng; 01 (một) bịch nhựa màu hồng; 02 (hai) chai nước suối Mountais Water, sản xuất tại cơ sở Thủy Tiên, địa chỉ: 227 Kinh Xáng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; 01 (một) chai thuốc mũi màu trắng hiệu SoFel, đã qua sử dụng; 01 (một) quần cụt Jean màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) cái nón kết màu trắng hiệu Levis,

đã qua sử dụng; 01 (một) cái nón kết màu xanh, đã qua sử dụng; 02 (hai) cái nón bảo hiểm màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) hộp màu đen bên trong có chứa 01 mắt kính, đã qua sử dụng; 03 (ba) vỏ chai nước suối hiệu Number 1, loại 500ml; 02 (hai) vỏ thuốc lá hiệu Jes màu trắng; 01 (một) cái bọc màu hồng, đã qua sử dụng; 01 (một) vỏ bánh in nhân sầu riêng Hưng Thành, đã qua sử dụng; 01 (một) cái bọc màu vàng bên trong có chứa gồm: 01 cái quần vải màu đen, 01 cái áo sơ mi màu đen, 01 cái áo khoác Jean màu xanh; 01 (một) cái bọc ni lon màu đen bên trong có chứa gồm: 01 cái bay kim loại gỗ kích thước (24,4 x 5,8 x 2,3) cm, 01 chai nước suối hiệu Number 1, loại 500ml, 01 cây đèn pin màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) biển số 69T1-13xx; 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng; 01 áo thun ngắn tay màu đỏ; 01 (một) quần Jeans màu xanh; 01 (một) quần Jeans màu đen; 01 (một) đôi dép quai kẹp màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu đen có in hình hoa văn; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xám đen, 01 (một) áo khoác Jeans màu xám đen dài tay; 01 (một) quần Jeans nam màu xám trắng và 01 (một) quần Jeans nam màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu đen, số máy MNR12LL/A, số sê ri: C393C615HG, số IMEL: 35912807624873, số sim: 0939.347.zzz, đã qua sử dụng và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại 216 màu đen, sê ri 1: 354491091365992, số sê ri 2: 354491093865999, số sim: 0398.871.www, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia loại 105 màu xanh, sê ri 1: 357723113591818, sê ri 2: 357723113591826, sim 1: 0702.842.175; sim 2: 0789.523.yyy, đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Nguyễn Minh T, bị cáo Nguyễn Bé T1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.865.000 (tám triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh T, bị cáo Nguyễn Bé T1, Công ty cổ phần yến sào HY được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày

tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KT.NV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu;
- Công an huyện Bến Cầu;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch STP tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Tiến Danh